

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày 31/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hoà

2. Ông Nguyễn Kim Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/ 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Việt A** ; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1984 tại huyện Mường Kh, tỉnh Lào C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Khe M, xã Sơn H, huyện Bảo Th, tỉnh Lào C

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12;

Con ông: Phạm Văn Lập, sinh năm 1957, con bà Bùi Thị Nhuôm, sinh năm 1960, cả hai đều trú tại: Thôn Khe Mụ, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 05 tiền án

Ngày 19/9/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 16/4/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Ngày 23/5/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Ngày 31/7/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh

Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Ngày 23/9/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/7/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/3/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/11/2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/01/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai kể từ ngày 15/8/2023. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: + Chị CỎ Thị H, sinh năm 1992

+ Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1989

Cùng trú tại: Bản Nà Khương, xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Chị Phan Đặng Thanh B, sinh năm 2003

Trú tại: Thôn Bản Vai, xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 15/8/2023, bị cáo Phạm Việt A rủ người đàn ông tên Long (*sinh năm 1982, nhà ở Yên Bái*) do quen ở gầm cầu Kim Tân, thành phố Lào Cai đi trộm cắp tài sản, người đàn ông tên Long đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave anpha biển kiểm soát 24P6 - 6385 đi từ khu vực gầm cầu Kim Tân đi đến khu vực đường Khúc Hạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai thì Phạm Việt A và người đàn ông tên Long nhìn thấy lán thợ xây cách lề đường khoảng 05 mét. Người đàn ông tên Long điều khiển xe mô tô dừng lại cách lán khoảng 100 mét và đứng cảnh giới, còn Phạm Việt Anh đi bộ vào trong lán để trộm cắp tài sản. Phạm Việt A nhìn thấy anh Hoàng Văn Nin, chị CỎ Thị Hoàn đang ngủ ở trên giường, Phạm Việt A nhìn thấy hai chiếc điện thoại di động ở đầu giường ngủ, Phạm Việt Anh tiến lại gần dùng tay phải cầm chiếc điện thoại OPPO A53 màu đen mang ra cất giấu ở góc cây đối diện với lán thợ xây. Sau đó, Phạm Việt A quay trở lại lán để lấy nốt chiếc điện thoại OPPO A1K, khi Phạm Việt A cầm chiếc điện thoại lên trên tay và thu tay về thì tay phải của Phạm Việt A chạm vào tay của anh Hoàng Văn Nin khiến anh Hoàng Văn Nin giật mình tỉnh dậy và tri hô, Phạm Việt A cất điện thoại vào trong cặp quần rồi bỏ chạy nhưng đã bị bắt quả tang và bàn giao cho Công an phường

Nam Cường, còn người đàn ông tên Long sau khi biết Phạm Việt A bị bắt đã bỏ chạy.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Phạm Việt A còn tự giác khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 10/8/2023 tại ngõ 085, đường Tuệ Tĩnh, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, cụ thể như sau:

Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 10/8/2023, Phạm Việt A đi bộ từ chợ Kim Tân đến ngõ 085, đường Tuệ Tĩnh, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai mục đích để trộm cắp tài sản. Phạm Việt A nhìn thấy có 01 xe mô tô biển kiểm soát 24T6 - 4201 của chị Phan Đăng Thanh Bình đang dựng ở trong ngõ nhưng không khóa cửa, Phạm Việt A mở cửa đi vào tiến lại gần chiếc xe, thấy chiếc xe vẫn cắm chìa khóa, Phạm Việt A liền dắt lùi xe đi ra bên ngoài rồi mở khóa nổ máy điều khiển xe mô tô đi đến khu vực giữa cầu Phố Mới, Phạm Việt A dừng xe tháo biển số vứt xuống sông Hồng. Sau đó, Phạm Việt A đi đến một cửa hàng sửa xe mô tô ở xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai và mua của một người đàn ông không quen biết 01 biển kiểm soát 24P6 - 6385 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Hải Nam với giá 550.000 đồng để lắp vào chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp được.

Tại kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 57/KL-HĐĐG ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lào Cai kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ đã qua sử dụng có giá trị 800.000 đồng.

- 01 sim điện thoại mạng Mobifone (**chi phí làm lại sim**) là 25.000 đồng.

- 01 sim điện thoại mạng Viettel (**chi phí làm lại sim**) là 25.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã qua sử dụng có giá trị 1.800.000 đồng.

- 01 sim điện thoại mạng Mobifone (**chi phí làm lại sim**) là 25.000 đồng.

- 01 sim điện thoại mạng Viettel (**chi phí làm lại sim**) là 25.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ, không biển kiểm soát, số khung RLHHC09097Y278453, số máy HC09E-5378567, xe đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là **8.800.000 đồng**.

Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 306 đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020907 mang tên Bùi Hải Nam. Tại kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Đăng ký xe mô tô, xe máy gửi giám định là thật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Việt A về tội “Trộm cắp tài sản”

theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Việt Anh từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Về trách nhiệm dân sự chị Cổ Thị Hoàn, anh Hoàng Văn Nin và chị Phan Đăng Thanh Bình đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Việt Anh nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 10/8/2023 và ngày 15/8/2023, bị cáo Phạm Việt Anh đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của chị Cổ Thị Hoàn, anh Hoàng Văn Nin và chị Phan Đăng Thanh Bình, tài sản trộm cắp có giá trị tài sản là 8.700.000 đồng (*đối với số tiền 100.000 đồng là chi phí làm lại sim nhưng do tài sản đã được thu hồi và bị hại không phải làm lại sim nên không tính số tiền này vào giá trị tài sản bị chiếm đoạt, vì vậy giá trị tài sản trong vụ án là 8.700.000 đồng*). Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Trong các ngày 10 và ngày 15/8/2023 bị cáo Phạm Việt A đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội tự thú. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 9 lần bị Tòa án xét xử trong đó có 3 lần chưa được xoá án tích và tại bản án số 103/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm để xét xử bị cáo. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản gì, không có khả năng thi hành hình phạt tiền. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự và những vấn đề liên quan: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Cổ Thị Hoàn và anh Hoàng Văn Nin; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra đã trả lại cho chị Bình là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại là chị Cổ Thị Hoàn, anh Hoàng Văn Nin và chị Phan Đặng Thanh Bình đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì, đề nghị gì. Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị hại.

Đối với 01 biển kiểm soát 21T6 - 4201, Phạm Việt Anh khai nhận sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô của chị Phan Đặng Thanh Bình đã điều khiển ra khu vực cầu Phố Mới và tháo biển số vứt xuống sông Hồng nên Cơ quan điều tra không tiến hành truy tìm và thu giữ được.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020907 mang tên Bùi Hải Nam cùng 01 biển kiểm soát 24P6 - 6385 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme5 màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tiel màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với người đàn ông tên Long, theo lời khai của bị cáo là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 15/8/2023, khi bị phát hiện thì Long đã bỏ trốn. Do bị cáo không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông là chủ cửa hàng xe máy tại xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai là người đã bán giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Hải Nam cùng 01 biển kiểm soát 24P6 - 6385 cho bị cáo. Do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Bùi Hải Nam là chủ sở hữu của giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 biển kiểm soát 24P6 - 6385. Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ anh Bùi Hải Nam đã bán chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 24P6 - 6385 cùng giấy tờ xe mô tô cho một cửa hàng xe máy, anh Bùi Hải Nam không nhớ tên và địa chỉ vào năm 2022 nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chị Phan Đăng Thanh Bình là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô có gắn biển kiểm soát 21T6 - 4201. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ, chị Bình khi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha không biết chiếc biển kiểm soát 21T6 - 4201 không phải là của chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Trần Văn Hoà là chủ sở hữu của chiếc biển kiểm soát 21T6 - 4201. Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ ông Hoà trong quá trình điều khiển xe mô tô đã làm rơi mất biển kiểm soát nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Việt A 02(hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020907 mang tên Bùi Hải Nam cùng 01 biển kiểm soát 24P6 - 6385.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme5 màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tiel màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2023)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Việt A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các bị hại. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tp Lào Cai;
- Công an tp Lào Cai(2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án tp;
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Đức

